TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày: 13-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hồng Điều

2. Bà Nguyễn Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Trên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1989 tại Cà Mau. ĐKTT: Ấp T, xã R, huyện P, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Việt D, sinh năm 1952 và bà Triệu Trường A, sinh năm 1954; bản thân có vợ tên Nguyễn Ngọc M, có một con sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 23/5/2019, bị Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", đến ngày 07/7/2019 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-3-2020 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Khánh D, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997 tại Trà Vinh. ĐKTT: Ấp G, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh L, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; bản thân chưa có vợ con; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 15/02/2020 bị Uỷ ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP về hành vi vi phạm sử dụng trái phép chất ma tuý; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-3-2020 cho đến nay, có mặt.

3. Trần Xuân P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1996 tại Trà Vinh. ĐKTT: Ấp C, xã V, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh P, sinh năm 1970 và bà Trần Thị T, sinh năm 1971; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-3-2020 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Huỳnh Phi H, sinh năm 1971

ĐKTT: Ấp 1A, xã A, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Nguyễn Sơn P, sinh năm 1988

ĐKTT: Ấp 1A, xã A, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 10/3/2020, Nguyễn Trọng T và Trần Khánh D đang ở nhà anh Nguyễn Sơn P tại ấp 1A, xã A, huyện B. Lúc này T rủ D đi chơi, khi đi bộ ngang tiệm sửa xe không tên cặp đường tỉnh 830 thuộc ấp 1A, xã A, huyện B do anh Huỳnh Phi H làm chủ. T thấy tiệm khoá cửa ngoài, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. T rủ D đột nhập vào tiệm sửa xe lấy trộm tài sản, D đồng ý. Sau đó, D lấy trong túi quần ra 01 cây kiềm bấm đưa cho T bẻ khoen cửa, T và D vào bên trong tiệm lấy trộm 01 máy xịt cao áp rửa xe và 01 máy nén khí. Do 02 máy nặng, cồng kềnh T và D khiêng không nổi nên T và D quay trở về nhà của anh P rủ thêm Trần Xuân P cùng thực hiện trộm cắp tài sản, P đồng ý. Sau đó T, D và P quay trở lại tiệm sửa xe của anh H lấy trộm 01 máy xịt cao áp rửa xe và 01 máy nén khí đem về cất giấu tại nhà anh P. Đến 11 giờ cùng ngày D đi mua bình xịt sơn về đưa cho T xịt thay đổi màu sơn 02 máy trên từ màu đỏ và cam thành màu vàng. Đến 19 giờ cùng ngày Công an xã An Thạnh mời T, D và P về trụ sở làm việc thì T, D và P khai nhận hành vi phạm tội, rồi lập hồ sơ ban đầu sau đó chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 16/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg trị giá 3.750.000đ; 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP trị giá 1.550.000đ. Tổng trị giá tài sản là 5.300.000đ.

Tại Cáo trạng số 68/CT-VKSBL ngày 31-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P, hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trọng T đã bị Tòa án kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo Trần Khánh D, Trần Xuân P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản đã thu hồi trả lại chủ sở hữu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng các bị cáo Trần Khánh D, Trần Xuân P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Trọng T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Trần Khánh D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo Trần Xuân P từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với anh Nguyễn Sơn P không biết 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg và 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP là tài sản do Nguyễn

Trọng T, Trần Khánh D và Trần Xuân P phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Huỳnh Phi H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét đến.

Về vật chứng:

- 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg; 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP thuộc sở hữu của anh Huỳnh Phi H, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh H là phù hợp.

- 01 vỏ bình xịt nước sơn các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

- 01 cây kiềm bấm có tay cầm màu đỏ, sau khi phạm tội T quăng mất Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bến Lức đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không có cơ sở xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, các bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai, các bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 01 giờ ngày 10/3/2020, Nguyễn Trọng T rủ Trần Khánh D

và Trần Xuân P đến tiệm sửa xe của anh Huỳnh Phi H địa chỉ đường tỉnh 830 thuộc ấp 1A, xã A, huyện B lén lút lấy trộm của anh H tài sản gồm: 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg trị giá 3.750.000đ và 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP trị giá 1.550.000đ. Tổng trị giá tài sản là 5.300.000đ. Đến 11 giờ cùng ngày D đi mua bình xịt sơn về đưa cho T xịt thay đổi màu sơn 02 máy trên từ màu đỏ và cam thành màu vàng mục đích tránh sự phát hiện nhưng sau đó thì bị Công an xã An Thạnh phát hiện. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Hành vi trái pháp luật của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu các bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Trong vụ án này các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thể hiện rõ việc phân công nhiệm vụ, vai trò cụ thể từng người, không có sự cấu kết chặt chẽ trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần xem xét vai trò, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp: Đối với bị cáo T là người đề xuất, rủ rê và thực hành, nhân thân một lần bị Tòa án kết án, chưa được xóa án tích. Bị cáo D khi được T đề xuất thì đồng tình và thực hành một cách tích cực và bị cáo có một tiền sự, bị cáo P là người giúp sức tích cực. Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trọng T đã bị Tòa án kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo Trần Khánh D, Trần Xuân P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản đã thu hồi trả lại chủ sở hữu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng các bị cáo Trần Khánh D, Trần Xuân P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo

tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với anh Nguyễn Sơn P không biết 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg và 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP là tài sản do Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D và Trần Xuân P phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp nên không xét đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Huỳnh Phi H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên ghi nhận không xét đến.

[9] Về vật chứng:

- 01 máy nén khí 90 lít, công suất 04HP, 15 kg; 01 máy xịt cao áp rửa xe công suất 03HP thuộc sở hữu của anh Huỳnh Phi H, hiện Cơ quan điều tra Công an huyện đã trả lại cho anh H là phù hợp nên không xét đến.

- 01 vỏ bình xịt nước sơn các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

- 01 cây kiềm bấm có tay cầm màu đỏ, sau khi phạm tội T quăng mất Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bến Lức đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 01 (một) năm tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11-3-2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Trần Khánh D 09 (chín) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11-3-2020.

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân P 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11-3-2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 13-7-2020 để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bình xịt nước sơn.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Trọng T, Trần Khánh D, Trần Xuân P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường